

## **BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

### **VỀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026**

**Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn DamiK**

Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Tập đoàn DamiK xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 kết quả hoạch kinh doanh 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2026 như sau:

#### **PHẦN I**

#### **TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025**

##### **1. Các thuận lợi và khó khăn năm 2025**

###### *1.1. Các thuận lợi*

Năm 2025, nền kinh tế Việt Nam tiếp tục duy trì xu hướng phục hồi sau giai đoạn khó khăn trước đó, tuy nhiên mức độ phục hồi chưa đồng đều giữa các ngành và lĩnh vực. Kinh tế vĩ mô cơ bản được giữ ổn định, lạm phát được kiểm soát, tạo nền tảng nhất định cho hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Chính phủ tiếp tục triển khai các giải pháp hỗ trợ nền kinh tế như điều hành chính sách tiền tệ theo hướng linh hoạt, thúc đẩy giải ngân đầu tư công và cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh. Việc đẩy mạnh các dự án hạ tầng trọng điểm đã góp phần tạo thêm nhu cầu cho một số ngành liên quan, trong đó có lĩnh vực xây dựng và công nghiệp.

Đối với Công ty, việc duy trì được hệ thống khách hàng truyền thống và các mối quan hệ hợp tác lâu dài tiếp tục là yếu tố quan trọng giúp đảm bảo một phần đầu ra sản phẩm, góp phần duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh trong bối cảnh thị trường còn nhiều biến động.

Ngoài ra, trong một số thời điểm, thị trường nguyên vật liệu đầu vào có xu hướng ổn định hơn so với giai đoạn trước, góp phần hỗ trợ Công ty trong công tác lập kế hoạch sản xuất và kiểm soát chi phí ở mức nhất định.

###### *1.2. Các khó khăn và thách thức*

Bên cạnh một số yếu tố thuận lợi, năm 2025 tiếp tục là năm doanh nghiệp phải đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức, trong đó các yếu tố bất lợi chiếm tỷ trọng lớn và tác động trực tiếp đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trên phạm vi quốc tế, kinh tế toàn cầu phục hồi chậm và tiềm ẩn nhiều rủi ro; nhu cầu tiêu dùng tại các thị trường lớn suy giảm, xu hướng bảo hộ thương mại gia tăng và các yếu tố địa chính trị phức tạp đã ảnh hưởng đến hoạt động thương mại, xuất khẩu cũng như chuỗi cung ứng. Giá nguyên vật liệu và chi phí vận chuyển biến động khó lường, làm gia tăng rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Trong nước, mặc dù kinh tế có dấu hiệu phục hồi, song nhiều thị trường trọng điểm, đặc biệt là bất động sản và xây dựng, vẫn trong quá trình phục hồi chậm và thiếu bền vững. Nhu cầu tiêu thụ vật liệu xây dựng ở mức thấp và không ổn định, ảnh hưởng gián tiếp đến sản lượng tiêu thụ và kế hoạch sản xuất của doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, điều kiện tiếp cận vốn của doanh nghiệp còn gặp nhiều khó khăn trong bối cảnh thị trường tài chính được kiểm soát chặt chẽ, hạn mức tăng trưởng tín dụng (room tín dụng) bị siết chặt tại một số thời điểm. Lãi suất vay vốn cuối năm tăng cao, tạo thêm áp lực lên dòng tiền và hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

Ngoài ra, áp lực chi phí vẫn ở mức cao, bao gồm chi phí nguyên vật liệu, chi phí tài chính và chi phí logistics, trong khi giá bán sản phẩm chịu áp lực cạnh tranh lớn, dẫn đến biên lợi nhuận bị thu hẹp. Cạnh tranh trong ngành ngày càng gay gắt, buộc các doanh nghiệp phải liên tục điều chỉnh chính sách giá và thị trường để duy trì thị phần.

Đối với Công ty, những khó khăn nêu trên đã tác động trực tiếp đến hiệu quả hoạt động trong năm. Trong bối cảnh đó, Công ty đã và đang chủ động triển khai các giải pháp như tăng cường quản trị chi phí, tối ưu hóa quy trình sản xuất, linh hoạt trong điều hành kinh doanh và tìm kiếm mở rộng thị trường nhằm thích ứng với điều kiện thị trường, duy trì hoạt động ổn định và hạn chế rủi ro trong dài hạn.

*1.3. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch 2025 (theo số liệu báo cáo tài chính 2025 đã được kiểm toán)*

| STT | Diễn giải                                | Đơn vị tính | Kế hoạch năm 2025 | Thực hiện | TH 2025/KH 2025 |
|-----|--|-------------|-------------------|-----------|-----------------|
| 1   | Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ   | Tỷ đồng     | 302               | 211,3     | 69,96%          |
| 2   | Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp | Tỷ đồng     | 7,2               | 0,415     | 5,76 %          |
| 3   | Tỷ lệ cổ tức                             | %           | 0                 | 0         | 0               |

**2. Kết quả cụ thể đối với từng hoạt động**

*2.1. Đối với hoạt động sản xuất*

Tổng sản lượng sản xuất giảm 38,81%, chủ yếu do vôi hydrat, vôi cục và Dolomite có xu hướng giảm sâu. Dolomit giảm chủ yếu gặp khó khăn về nguồn nguyên liệu đầu vào.

Đơn vị: Tấn

| STT | Mặt hàng    | Số lượng sản xuất 2024 | Số lượng sản xuất 2025 | Chênh lệch         | Tăng, giảm %    |
|-----|-------------|------------------------|------------------------|--------------------|-----------------|
| 1   | Dolomite    | 82.054,42              | 42.665,54              | - 39.388,88        | - 48%           |
| 2   | Vôi bột     | 2.728,57               | 4.083,03               | 1.354,46           | + 49,64%        |
| 3   | Vôi cục     | 149.393,59             | 98,256.97              | - 51.136,62        | - 34,23%        |
| 4   | Vôi Hydrat  | 3.505,70               | 441,33                 | - 3.064,37         | - 87,41%        |
|     | <b>Tổng</b> | <b>237.682,28</b>      | <b>145.446,87</b>      | <b>- 92.235,41</b> | <b>- 38,81%</b> |

### 2.2 Đối với triển khai các dự án

Trong năm 2025, Công ty đã hoàn thành công tác đền bù, giải phóng mặt bằng đối với dự án bến thủy nội địa giai đoạn 2; đồng thời đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vào ngày 02/02/2026, tạo cơ sở pháp lý để triển khai các bước tiếp theo của dự án.

Bên cạnh đó, trước những khó khăn chung của thị trường và điều kiện triển khai thực tế, Công ty đã thực hiện điều chỉnh tiến độ đầu tư đối với một số dự án trọng điểm, bao gồm: Dự án Nhà máy vôi công nghiệp DLH mở rộng (quy mô 2 ha) và Dự án bến thủy nội địa DLH. Việc điều chỉnh tiến độ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, với kế hoạch triển khai cụ thể như sau:

**Đối với dự án nhà máy vôi DLH mở rộng:** Xây dựng hoàn thành và đưa dự án vào hoạt động trước ngày 31/12/2026.

**Đối với dự án bến thủy nội địa DLH :**Xây dựng hoàn thành và đưa dự án vào hoạt động trước ngày 30/06/2026.

### 2.3 Đối với hoạt động đầu tư

Trong năm 2025, Công ty đã thực hiện nhận chuyển nhượng 240.000 cổ phần phổ thông (tương ứng 48% vốn điều lệ) tại Công ty Cổ phần Sơn Thịnh. Khoản đầu tư này được kỳ vọng góp phần hình thành hệ sinh thái sản xuất – vận tải – logistics khép kín, giảm phụ thuộc vào vận tải đường bộ, mở rộng thị trường tiêu thụ trong nước và quốc tế, đồng thời tạo thêm nguồn thu từ hoạt động cảng và dịch vụ hậu cần, qua đó gia tăng giá trị doanh nghiệp trong dài hạn.

Tuy nhiên, bước sang Quý I năm 2026, trong bối cảnh tình hình kinh tế quốc tế tiếp tục diễn biến phức tạp, giá xăng dầu tăng cao đã tác động tiêu cực đến chi phí vận hành, ảnh hưởng đáng kể đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nói

chung và lĩnh vực logistics nói riêng. Bên cạnh đó, Công ty cần tập trung nguồn lực tài chính để triển khai các dự án trọng điểm, nhằm đảm bảo cân đối dòng tiền và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn trong giai đoạn hiện nay.

Trên cơ sở đó, Hội đồng quản trị Công ty đã xem xét, đánh giá toàn diện và quyết định thực hiện thoái vốn khỏi Công ty Cổ phần Sơn Thịnh nhằm tái cơ cấu danh mục đầu tư, tập trung nguồn lực cho các hoạt động cốt lõi và các dự án có hiệu quả cao hơn.

## PHẦN II

### KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026

Năm 2026 tiếp tục được xem là một năm vẫn còn nhiều khó khăn và thách thức đối với các doanh nghiệp nói chung khi nền kinh tế vẫn chưa có những dấu hiệu chuyển biến tích cực. Tuy nhiên với mục tiêu phát triển ổn định và bền vững Ban Tổng Giám đốc vẫn đặt ra các mục tiêu kinh doanh năm 2026 như sau:

#### **1. Dự kiến doanh thu – lợi nhuận năm 2026**

| STT | Diễn giải                                    | Đơn vị tính | Giá trị |
|-----|--|-------------|---------|
| 1   | Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ | Tỷ đồng     | 230     |
| 2   | Lợi nhuận sau thuế TNDN                      | Tỷ đồng     | 4,96    |
| 3   | Tỷ lệ cổ tức                                 | %           | 0       |

#### **2. Các mục tiêu khác trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2026**

- Tiếp tục tìm kiếm và ổn định được nguồn nguyên liệu đầu vào, đảm bảo tình liên tục và hiệu quả trong sản xuất

- Duy trì các khách hàng truyền thống bên cạnh đó đẩy mạnh mảng kinh doanh để tìm kiếm các khách hàng mới để mở rộng thị trường

- Kiểm soát, quản lý chặt chẽ và tiết kiệm các chi phí nguyên vật liệu đầu vào cũng như trong công tác vận hành quản lý để tối ưu hóa giá thành sản xuất

- Tận dụng các thế mạnh về công nghệ trong sản xuất để nâng cao chất lượng sản phẩm tăng tính cạnh tranh

- Tổ chức, sắp xếp lại bộ máy nhân sự, hoàn thiện các quy trình để nâng cao hiệu quả quản lý, triển khai mạnh mẽ chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành và công tác kinh doanh, bán hàng

- Xây dựng môi trường làm việc hiệu quả, xây dựng văn hóa doanh nghiệp

#### **3. Triển khai các dự án trong năm 2026**

Trong năm 2026, Công ty tiếp tục tập trung nguồn lực để triển khai các dự án trọng điểm, bao gồm Dự án Nhà máy vôi công nghiệp DLH mở rộng và Dự án bến thủy nội địa DLH theo tiến độ đã được phê duyệt.

Công ty sẽ đẩy nhanh các hạng mục thi công, hoàn thiện các thủ tục pháp lý liên quan, đồng thời tăng cường công tác quản lý, giám sát nhằm đảm bảo chất lượng, tiến độ và hiệu quả đầu tư của các dự án. Bên cạnh đó, Công ty chủ động cân đối nguồn vốn, kiểm soát chi phí và linh hoạt trong tổ chức thực hiện để phù hợp với điều kiện thị trường.

Việc triển khai các dự án nêu trên được kỳ vọng sẽ góp phần nâng cao năng lực sản xuất, cải thiện năng lực logistics và tạo nền tảng cho sự phát triển ổn định, bền vững của Công ty trong các năm tiếp theo.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và cho ý kiến thông qua .

**TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Lê Quý Sơn*

